

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán năm 2023
tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 24/QĐ-TTr ngày 04/7/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán năm 2023 tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định (gọi tắt là Bệnh viện) và Kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định theo quy định.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, Báo cáo giải trình số 648/BC-BV.YHCT&PHCN ngày 14/8/2024 và số 787/BC-BVYHCT&PHCN ngày 23/9/2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kết luận việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán năm 2023 tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Khái quát về Bệnh viện:

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định được hợp nhất từ Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện Phục hồi chức năng theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định.

Bệnh viện thực hiện tự chủ một phần kinh phí chi thường xuyên (loại 3) theo Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2023-2025.

2. Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị:

Chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện thực hiện theo Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định. Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định là Bệnh viện chuyên khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng hạng III, năm 2023 biên chế

được giao là 176 người, chỉ tiêu giường bệnh được giao là 210 giường bệnh nội trú. Bệnh viện có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

Cấp cứu - Khám bệnh - Chữa bệnh; đào tạo cán bộ y tế; nghiên cứu khoa học về y dược cổ truyền; chỉ đạo tuyến về chuyên môn, kỹ thuật; phòng bệnh và truyền thông, giáo dục sức khỏe; hợp tác quốc tế; quản lý tài chính theo quy định; tổ chức công tác dược và vật tư y tế; tổ chức sản xuất, cung cấp và hướng dẫn sử dụng dụng cụ trợ giúp người bệnh; thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội trong bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế; thực hiện quản lý nhân lực, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về hoạt động của Bệnh viện cho Sở Y tế và các cơ quan liên quan theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự:

a) Cơ cấu tổ chức bộ máy: Hiện tại có 14 khoa/phòng, bao gồm:

- 04 phòng chức năng: Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến; Phòng Điều dưỡng; Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán.

- 10 khoa chuyên môn: Khoa Khám bệnh đa khoa - Cấp cứu; Khoa Nội Nhi; Khoa Nội 1; Khoa Nội 2; Khoa Ngoại - Phụ; Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh; Khoa Phục hồi chức năng; Khoa Cận lâm sàng; Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế; Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng.

b) Về nhân sự:

Năm 2023 số viên chức và người lao động tại Bệnh viện như sau:

Năm	Chỉ tiêu biên chế được giao	Số lượng viên chức và lao động hợp đồng có mặt		
		Tổng cộng	Biên chế	Hợp đồng
2023	176	171	145	26

Nhân sự có mặt đến ngày 01/12/2023 là 171 người, có cơ cấu các chức danh và trình độ như sau: Bác sĩ: 31 (CKII: 01, CKI: 15, BSDK: 02, BS YHCT: 13); Dược sĩ: 12 (CKI: 02, ĐH: 03, CD: 07); Điều dưỡng: 52 (CN: 29, CD: 22, TC: 01); Kỹ thuật y: 22 (ThS: 01, CN: 09, CD: 12); VCLĐ khác: 54 (ThS: 02, Kỹ sư: 02, Cn: 22, Lái xe: 02, Nhân viên phục vụ: 26).

Trong đó, Phòng Tài chính - Kế toán có 07 người, gồm: 01 Phó phòng phụ trách, 05 kế toán viên và 01 thủ quỹ, thực hiện các nhiệm vụ về tài chính, kế toán bệnh viện theo quy định.

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

1. Thanh tra việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ (gọi tắt là Quy chế):

1.1. Về căn cứ, thẩm quyền, thủ tục xây dựng Quy chế:

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số

56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế giai đoạn 2023-2025; Quyết định số 356/QĐ-SYT ngày 19/01/2023 của Sở Y tế về việc giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp y tế năm 2023 và chế độ tài chính hiện hành, Bệnh viện đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

Ngày 09/02/2023, Bệnh viện ban hành Quyết định số 26/QĐ-BVYHCT&PHCN kèm Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 sau khi được thống nhất thông qua tại Hội nghị viên chức, người lao động của Bệnh viện vào ngày 30/01/2023.

Sau đó, để phù hợp với tình hình hoạt động của Bệnh viện và chế độ, chính sách hiện hành, ngày 11/7/2023, Bệnh viện đã điều chỉnh và ban hành Quy chế mới theo Quyết định số 229/QĐ-BVYHCT&PHCN sau khi được Phòng Kế hoạch - Tài chính của Sở Y tế góp ý tại Công văn số 2225/SYT-KHTC ngày 23/6/2023 và sự thống nhất thông qua tại cuộc họp toàn thể viên chức, người lao động của Bệnh viện vào ngày 06/7/2023.

Quy chế được Lãnh đạo Bệnh viện và Tổ chức Công đoàn của Bệnh viện cùng ký, được gửi đến Sở Y tế để kiểm soát, giám sát và gửi đến Kho bạc Nhà nước để kiểm soát chi.

Như vậy việc xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 của Bệnh viện là đúng theo trình tự, thủ tục quy định. Tuy nhiên, tại Quyết định số 229/QĐ-BVYHCT&PHCN ngày 11/7/2023 của Bệnh viện còn căn cứ Quyết định số 4581/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh về việc tạm giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế là chưa phù hợp vì văn bản này đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh.

1.2. Về nội dung:

Nhìn chung, Bệnh viện xây dựng các nội dung chi tương đối cụ thể, rõ ràng, đúng định mức theo các quy định hiện hành. Tuy nhiên còn có một số sai sót như sau:

- Quy định chưa rõ ràng, đầy đủ các khoản chi mang tính chất thường xuyên tại Bệnh viện.
- Tại Điều 3 Quy chế quy định chi hỗ trợ CBVC tham dự hội nghị 100.000 đồng/người, chi hỗ trợ cho đại biểu khách mời 200.000 đồng/người, nội dung quy định này không đúng đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh về quy định mức chi công

tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh¹; mặt khác, Bệnh viện quy định mức chi tham dự hội nghị vượt 5.000 đ/người/ngày². Trong năm 2023, Bệnh viện không chi nội dung này.

- Tại Điều 13 Quy chế quy định khoản chi tiền mua tài liệu học tập cho viên chức³ là chưa đúng định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (*căn cứ vào chứng từ, hóa đơn hợp pháp để thanh toán*). Trong năm 2023, Bệnh viện không chi nội dung này.

- Điều 16 Quy chế: Tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính quy định hàng quý *tạm trích* lập các Quỹ nhưng tại Điều 16 Quy chế quy định hàng quý *trích lập* các Quỹ là không phù hợp.

- Tại khoản 4 Điều 17 Quy chế chỉ quy định chi thu nhập tăng thêm *hàng quý* dựa trên kết quả bình xét, đánh giá, phân loại hoàn thành nhiệm vụ A, B, C, D mà không quy định chi thu nhập tăng thêm hàng năm dựa trên kết quả đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân hàng năm là chưa phù hợp với Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức⁴.

- Bệnh viện chưa quy định đầy đủ việc xử lý vi phạm đối với các trường hợp khi sử dụng vượt mức khoán và các tiêu chuẩn, định mức quy định⁵.

1.3. Về thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ:

Nhìn chung, Bệnh viện đã thực hiện đúng theo các quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ và quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, do có một số nội dung chi khi xây dựng Quy chế chưa đúng quy định như đã nêu trên dẫn đến việc thực hiện Quy chế xảy ra một số sai sót (*chi tiết được nêu cụ thể trong các nội dung thanh tra*).

2. Thanh tra công tác dự toán ngân sách:

Ngày 10/8/2022, Sở Tài chính có Công văn số 2321/STC-QLNS về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 theo Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính, theo đó, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định đã có Báo cáo số 378/BC-BVYHCT&PHCN ngày

¹ Theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND: Đối tượng được hỗ trợ tiền ăn là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp.

² Tại điểm a khoản 1 Điều 5 Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND quy định: mức chi hội nghị 195.000đ/người/ngày nhưng Bệnh viện quy định mức chi 200.000đ/người/ngày.

³ Khoản hỗ trợ tiền mua tài liệu học tập cho CKII, tiền sĩ: 2.000.000đ/toàn khóa; CKI, thạc sĩ: 1.500.000đ/toàn khóa và đại học, cử nhân: 1.200.000đ/toàn khóa.

⁴ Danh hiệu thi đua, khen thưởng hiện hành: tập thể lao động xuất sắc, tập thể lao động tiên tiến, đơn vị quyết thắng, đơn vị tiên tiến,... Đánh giá, phân loại công chức viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ và mức không hoàn thành nhiệm vụ.

⁵ Trừ nội dung xử lý vi phạm khi sử dụng vượt định mức khoán điện thoại Bệnh viện đã quy định.

24/8/2022 về việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, xây dựng dự toán NSNN năm 2023 và Kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2023-2025 kèm theo các biểu mẫu xây dựng dự toán theo hướng dẫn.

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Sở Y tế đã có các Quyết định giao dự toán cho Bệnh viện (kèm theo Phụ lục 01).

3. Thanh tra việc thực hiện dự toán kinh phí NSNN cấp để thực hiện chế độ tự chủ về tài chính:

Sở Y tế giao dự toán kinh phí NSNN cấp thực hiện chế độ tự chủ về tài chính cho Bệnh viện để đảm bảo kinh phí chi thường xuyên vào năm đầu thời kỳ ổn định 2023. Số liệu kiểm tra như sau:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
1	Kinh phí năm trước chuyển sang.	0	0	0
2	Dự toán kinh phí được giao trong năm.	1.741.000.000	1.741.000.000	0
3	Kinh phí đề nghị quyết toán.	0	0	0
4	Kinh phí còn tồn cuối năm.	1.741.000.000	1.741.000.000	0
5	Kinh phí chuyển sang năm sau.	1.741.000.000	1.741.000.000	0

Trong năm 2023, Bệnh viện chưa sử dụng nguồn kinh phí này.

4. Thanh tra việc thực hiện dự toán kinh phí NSNN cấp không thực hiện chế độ tự chủ về tài chính:

Sở Y tế giao dự toán kinh phí NSNN cấp không thực hiện chế độ tự chủ về tài chính cho Bệnh viện để mua sắm trang thiết bị y tế; chi trả chính sách ưu đãi và hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo chính sách thu hút đối với bác sĩ, dược sĩ; kinh phí hoạt động đảng bộ cơ sở; kinh phí hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh năm 2022 để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thanh toán các chế độ hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; kinh phí nghiên cứu khoa học ngành và kinh phí Ban chỉ đạo phòng chống tác hại thuốc lá. Số liệu kiểm tra như sau:

DVT: Đồng

ST T	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
1	Kinh phí năm trước chuyển	396.600.000	396.600.000	0

	sang.			
	<i>Kinh phí mua sắm trang thiết bị y tế năm 2022 chuyển sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện hợp đồng mua sắm đã ký kết trước ngày 31/12/2022.</i>	396.600.000	396.600.000	0
2	Dự toán kinh phí được giao trong năm (kể cả điều chỉnh, bổ sung) .	10.501.400.770	10.501.400.770	0
3	Kinh phí được sử dụng trong năm (1+2).	10.898.000.770	10.898.000.770	0
4	Kinh phí đề nghị quyết toán.	9.002.701.109	9.002.701.109	0
5	Kinh phí còn tồn cuối năm (3-4), trong đó:	1.895.299.661	1.895.299.661	0
5.1	<i>Hủy dự toán.</i>	49.661	49.661	
5.2	<i>Kinh phí chuyển sang năm sau:</i>	1.895.250.000	1.895.250.000	0
	<i>Kinh phí mua sắm trang thiết bị y tế năm 2023 chuyển sang năm 2024 để tiếp tục thực hiện hợp đồng mua sắm đã ký kết trước ngày 31/12/2023.</i>	1.895.250.000	1.895.250.000	0

Bệnh viện đã quản lý, sử dụng nguồn kinh phí này đúng quy định Nhà nước.

5. Thanh tra việc quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh (viết tắt là nguồn thu KCB):

Nguồn thu dịch vụ KCB được thực hiện theo Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế (được thay thế bởi Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế); Thông tư 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế (được thay thế bởi Thông tư số 21/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế), Quyết định số 67/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Bình Định. Số liệu kiểm tra như sau:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
I	Thu trong năm	27.241.488.387	27.241.488.387	0
1	Cơ quan BHXH thanh toán, quyết toán nguồn thu khám chữa bệnh	1.605.960.920	1.605.960.920	0

	BHYT phát sinh từ năm 2021.			
2	Cơ quan BHXH thanh toán, quyết toán nguồn thu khám chữa bệnh BHYT năm 2023.	22.754.670.547	22.754.670.547	0
3	Thu từ bệnh nhân chi trả năm 2023.	2.880.856.920	2.880.856.920	0
II	Nguồn thu được sử dụng năm 2023	27.241.488.387	27.241.488.387	0
III	Số chi quyết toán trong năm 2023	24.950.125.538	24.433.143.038	-516.982.500
1	Chi phí kết cấu vào giá dịch vụ KCB.	23.618.895.078	23.148.637.578	-470.257.500
1.1	<i>Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương.</i>	15.285.340.331	15.285.340.331	0
1.2	<i>Chi phí điện, nước.</i>	1.127.638.988	1.127.638.988	0
1.3	<i>Chi phí thuốc, hóa chất, vật tư y tế.</i>	5.028.258.306	5.028.258.306	0
1.4	<i>Chi phí văn phòng phẩm</i>	81.907.500	81.907.500	0
1.5	<i>Chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế, sửa chữa công cụ, dụng cụ,...</i>	975.136.055	975.136.055	0
1.6	<i>Chi phí xử lý chất thải, vệ sinh môi trường.</i>	83.462.578	83.462.578	0
1.7	<i>Phụ cấp thường trực, phụ cấp thủ thuật.</i>	779.637.000	309.379.500	-470.257.500
1.8	<i>Trang phục, bảo hộ lao động.</i>	257.514.320	257.514.320	0
2	Các khoản chi khác liên quan đến hoạt động thường xuyên, hoạt động phục vụ cho chuyên môn. <i>Trong đó:</i>	1.331.230.460	1.284.505.460	-46.725.000
	<i>Chi tiếp khách.</i>	46.725.000	0	-46.725.000
IV	Chênh lệch thu - chi	2.291.362.849	2.808.345.349	516.982.500
V	Trích 35% để tạo nguồn CCTL: 35% (27.241.488.387 đ - 23.148.637.578 đ).	0	1.432.497.783	1.432.497.783

Nguyên nhân chênh lệch:

- Chênh lệch giảm số tiền 516.982.500 đồng, *trong đó:*

+ Chênh lệch giảm số tiền 470.257.500 đồng tiền phụ cấp thủ thuật: chứng từ thanh toán không ghi rõ thời gian cụ thể tiến hành thủ thuật để làm căn cứ thanh toán. Qua kiểm tra một số hồ sơ bệnh án thì thời gian tiến hành thủ thuật thấp hơn theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ Y tế quy định về việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.

+ Chênh lệch giảm 46.725.000 đồng tiền chi tiếp khách: các khoản chi tiếp khách không thuộc nhiệm vụ chi của Bệnh viện hoặc không có văn bản chứng minh các đoàn của các tỉnh bạn về làm việc với Bệnh viện.

- Chênh lệch tăng nguồn cải cách tiền lương số tiền 1.432.497.783 đồng: Bệnh viện chưa trích 35% nguồn thu KCB được để lại để tạo nguồn CCTL theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

(Kèm theo Phụ lục 02)

6. Thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn thu khác:

Số liệu kiểm tra như sau:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
I	Thu trong năm	0	10.210.000	10.210.000
1	Thu từ thanh lý tài sản.	0	4.050.000	4.050.000
2	Nguồn thu từ Hợp đồng tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá.		6.160.000	6.160.000
II	Số chi quyết toán trong năm	0	6.160.000	6.160.000
1	Chi thanh lý tài sản.	0	0	0
2	Chi tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá.		6.160.000	6.160.000
III	Chênh lệch thu – chi (I-II)	0	4.050.000	4.050.000
IV	Thuế TNDN (20%)	0	810.000	810.000
V	Trích nguồn CCTL: 40% (III-IV)	0	1.296.000	1.296.000
VI	Bổ sung quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (III-IV-V)	4.050.000	1.944.000	-2.106.000

Nguyên nhân chênh lệch:

- Chênh lệch tăng nguồn thu khác số tiền 10.210.000 đồng: trong năm 2023, Bệnh viện có phát sinh nguồn thu khác từ thanh lý tài sản và thu từ Hợp đồng tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá nhưng Bệnh viện chưa hạch toán vào nguồn thu khác của Bệnh viện.

- Chênh lệch tăng thuế TNDN số tiền 810.000 đồng: Bệnh viện chưa nộp thuế TNDN từ nguồn thu thanh lý tài sản theo các quy định pháp luật về thuế là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Chênh lệch tăng nguồn CCTL số tiền 1.296.000 đồng: Bệnh viện chưa trích 40% nguồn thu khác được để lại để tạo nguồn CCTL theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Chênh lệch giảm Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp số tiền 2.106.000 đồng: Bệnh viện chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước và chưa thực hiện trích 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương mà trích thẳng nguồn thu thanh lý tài sản vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là chưa đúng theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và theo Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính.

7. Thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn cải cách tiền lương (CCTL):

Số liệu kiểm tra như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
I	Nguồn CCTL năm trước chuyển sang	2.972.917.456	2.972.917.456	0
1	Nguồn CCTL từ NSNN	0	0	0
2	Nguồn CCTL từ nguồn thu tại đơn vị	2.972.917.456	2.972.917.456	0
	- Nguồn thu từ hoạt động KCB	2.972.917.456	2.972.917.456	0
	- Nguồn thu từ thanh lý tài sản	0	0	0
II	Nguồn CCTL tăng, giảm trong năm 2023	480.000.000	1.433.793.783	953.793.783
1	Nguồn CCTL từ NSNN	480.000.000	0	-480.000.000
2	Nguồn CCTL từ nguồn thu tại đơn vị	0	1.433.793.783	1.433.793.783
	- 35% nguồn thu từ hoạt động KCB	0	1.432.497.783	1.432.497.783
	- 40% nguồn thu khác	0	1.296.000	1.296.000
III	Chi CCTL trong năm	1.439.941.251	1.439.941.251	0
1	Chi từ nguồn CCTL do NSNN cấp	475.674.592	0	-475.674.592
2	Chi từ nguồn CCTL từ nguồn thu được để lại tại	964.266.659	1.439.941.251	475.674.592

	đơn vị			
	- 35% nguồn thu từ hoạt động KCB	964.266.659	1.439.941.251	475.674.592
	- 40% nguồn thu khác	0	0	0
IV	Nguồn CCTL còn dư chuyển năm sau	2.012.976.205	2.966.769.988	953.793.783
1	Nguồn CCTL từ NSNN	4.325.408	0	-4.325.408
2	Nguồn CCTL từ nguồn thu tại đơn vị	2.008.650.797	2.966.769.988	958.119.191
	- 35% nguồn thu từ hoạt động KCB	2.008.650.797	2.965.473.988	956.823.191
	- 40% nguồn thu khác	0	1.296.000	1.296.000

Nguyên nhân chênh lệch:

- Chênh lệch giảm số tiền ngân sách cấp 480.000.000 đồng (475.674.592 đồng + 4.325.408 đồng): Đầu năm 2023, nguồn CCTL tại Bệnh viện còn dư số tiền 2.972.917.456 đồng, đủ chi trả tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ nhưng Bệnh viện được giao dự toán kinh phí thực hiện CCTL theo Quyết định số 3273/QĐ-SYT ngày 10/10/2023 của Sở Y tế số tiền 480.000.000 đồng để chi trả tiền lương tăng thêm là chưa đúng theo quy định tại Điều 3 và Điều 6 Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023.

- Chênh lệch tăng 35% nguồn CCTL từ hoạt động KCB và 40% từ nguồn thu khác, số tiền 1.433.793.783 đồng: Bệnh viện chưa trích 35% từ nguồn thu dịch vụ KCB 1.432.497.783 đồng và 40% từ nguồn thu khác 1.296.000 đồng là chưa đúng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính (như đã phân tích tại mục 5 và mục 6 ở trên).

- Chênh lệch tăng nguồn CCTL, số tiền 953.793.783 đồng: Do nguồn cải cách tiền lương được trích tăng thêm 1.433.793.783 đồng, đồng thời giảm số tiền 480.000.000 đồng từ nguồn CCTL ngân sách nhà nước cấp nêu trên.

8. Thanh tra việc quản lý, sử dụng các quỹ:

Số liệu kiểm tra như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Báo cáo quyết toán	Số kiểm tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
1	Số dư các quỹ năm trước chuyển sang	456.650.354	456.650.354	0
-	Quỹ phát triển HDSN.	453.879.165	453.879.165	0
-	Quỹ khen thưởng.	408.685	408.685	0
-	Quỹ phúc lợi.	2.362.504	2.362.504	0

-	Quỹ bổ sung thu nhập.	0	0	0
2	Trích lập các quỹ trong năm 2023	131.050.000	128.944.000	-2.106.000
-	Quỹ phát triển HĐSN.	131.050.000	128.944.000	-2.106.000
-	Quỹ khen thưởng.	0	0	0
-	Quỹ phúc lợi.	0	0	0
-	Quỹ bổ sung thu nhập.	0	0	0
3	Tổng các quỹ được sử dụng trong năm 2023 (1+2)	587.700.354	585.594.354	-2.106.000
-	Quỹ phát triển HĐSN.	584.929.165	582.823.165	-2.106.000
-	Quỹ khen thưởng.	408.685	408.685	0
-	Quỹ phúc lợi.	2.362.504	2.362.504	0
-	Quỹ bổ sung thu nhập.	0	0	0
4	Tổng các quỹ đã sử dụng trong năm 2023	204.530.503	203.730.503	-800.000
-	Quỹ phát triển HĐSN.	202.167.999	202.167.999	0
-	Quỹ khen thưởng.	0	0	0
-	Quỹ phúc lợi.	2.362.504	1.562.504	-800.000
-	Quỹ bổ sung thu nhập.	0	0	0
5	Số dư các quỹ cuối năm (3-4)	383.169.851	381.063.851	-2.106.000
-	Quỹ phát triển HĐSN.	382.761.166	380.655.166	-2.106.000
-	Quỹ khen thưởng.	408.685	408.685	0
-	Quỹ phúc lợi.	0	0	0
-	Quỹ bổ sung thu nhập.	0	0	0

Nguyên nhân chênh lệch:

- Chênh lệch giảm Quỹ phát triển HĐSN số tiền 2.106.000 đồng: Do Bệnh viện chưa thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và chưa trích 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương mà trích thẳng nguồn thu thanh lý tài sản vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp như đã phân tích tại điểm 6 ở trên.

- Chênh lệch giảm tiền bồi dưỡng theo dõi làm thêm giờ số tiền 800.000 đồng: Giảm thanh toán bồi dưỡng theo dõi làm thêm giờ vì không có chế độ quy định.

9. Kiểm tra việc quản lý tài sản:

Căn cứ Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP;

Công văn số 4204/STC-QLGCS ngày 18/12/2023 của Sở Tài chính Bình Định về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và Công văn số 5007/SYT-KHTC ngày 26/12/2023 của Sở Y tế Bình Định về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023;

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định đã thực hiện công tác quản lý tài sản như sau:

9.1. Những nội dung đã thực hiện được trong công tác quản lý tài sản tại Bệnh viện:

- Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng năm 2023 kèm theo Quyết định số 321/QĐ-BVYHCT&PHCN ngày 27/9/2023;
- Lập Sổ tài sản cố định năm 2023;
- Lập Biểu mẫu kiểm kê tài sản cố định năm 2023;
- Lập Báo cáo số 58/BC-BVYHCT&PHCN ngày 25/01/2024 về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 theo các biểu mẫu quy định;
- Sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản trên máy vi tính để thực hiện công tác quản lý theo quy định.

9.2. Những vấn đề còn tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý tài sản tại Bệnh viện:

a) Đối với việc xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản:

- Tại Điều 10 của Quy chế quy định tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định theo Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính là không còn phù hợp vì Thông tư này đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Quy chế chưa quy định trách nhiệm bàn giao tài sản công khi thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi người đứng đầu theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

- Quy chế chưa được thảo luận rộng rãi, dân chủ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trước khi ban hành; sau khi ban hành chưa được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC.

b) Đối với việc thực hiện kiến nghị của cơ quan cấp trên về quản lý tài sản công:

Theo kiến nghị của Sở Y tế tại Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023, trong năm 2023 Bệnh viện có mua sắm một số tài sản nhưng hạch toán tăng tài sản và kê khai tài sản chưa đúng thời gian quy định và chưa tính đủ hao mòn tài sản theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023, đề nghị Bệnh viện thực hiện đúng quy định.

c) Đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công là Mặt bằng sân bê tông dùng cho việc trông giữ xe 50m² (sau đây gọi tắt là Nhà để xe) và Căn tin 100m²:

Bệnh viện được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công là Nhà để xe và Căn tin vào mục đích cho thuê tại Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 (gọi tắt là Đề án), tuy nhiên Bệnh viện không thực hiện được Đề án này do tổ chức đấu thầu cho thuê không thành công. Theo đó, Bệnh viện có lập Báo cáo số 569/BC-BVYHCT-PHCN ngày 30/11/2022 báo cáo Sở Y tế, trong đó có nội dung báo cáo cho tư nhân bên ngoài vào Bệnh viện nấu ăn phục vụ bệnh nhân và người thân theo hình thức tự thu, tự chi và cho Tổ bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe.

Qua kiểm tra việc quản lý, sử dụng Nhà để xe và Căn tin, thực tế Bệnh viện đã quản lý, sử dụng Nhà để xe và Căn tin không đúng quy định của Nhà nước, cụ thể:

c.1. Đối với việc cho thuê Căn tin (Nhà ăn):

- Căn tin được hình thành từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Theo Báo cáo số 569/BC-BVYHCT-PHCN ngày 30/11/2022 báo cáo Sở Y tế về tổ chức đấu thầu cho thuê Căn tin không thành công nêu trên, trong đó có nội dung báo cáo cho tư nhân bên ngoài vào Bệnh viện nấu ăn theo hình thức tự thu, tự chi. Thực tế, Bệnh viện đã thực hiện ký Hợp đồng nấu ăn số 01/2022/HĐKT ngày 06/5/2022 trước ngày lập báo cáo số 569/BC-BVYHCT-PHCN (30/11/2022), tức là trong khi chưa có ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền và chưa được điều chỉnh nội dung Đề án mà đã tự ý cho tư nhân bên ngoài vào nấu ăn là không đúng quy định của Nhà nước và không đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh.

Trong năm 2023 và năm 2024, Bệnh viện tiếp tục ký hợp đồng cho tư nhân bên ngoài vào nấu ăn theo hình thức tự thu, tự chi trong khi chưa có ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền cũng như chưa được điều chỉnh nội dung Đề án cho thuê Căn tin nêu trên.

- Qua xem xét Hợp đồng nấu ăn số 01/2022/HĐKT ngày 06/5/2022, Hợp đồng nấu ăn số 01/2023/HĐKT ngày 01/01/2023 và Hợp đồng nấu ăn số 05/HĐKT ngày 06/5/2024 giữa Bệnh viện (Bên A) với ông Nguyễn Trung Đệ, địa chỉ 162/22 Lê Hồng Phong, Quy Nhơn (Bên B), trong đó ghi trách nhiệm của các bên được tóm tắt nội dung 03 Hợp đồng như sau:

+ Trách nhiệm Bên A bố trí nhà cửa, giao tài sản Nhà Căn tin, dụng cụ, trang thiết bị tại Khoa Dinh dưỡng cho Bên B sử dụng; đặt suất ăn, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm soát giá cả theo quy định của Bệnh viện.

+ Trách nhiệm của Bên B: Tự tổ chức nấu ăn, tự lo mọi chi phí liên quan đến nấu ăn, trả công lao động và nộp thuế theo quy định. Bảo quản tài sản, nhà cửa, trang thiết bị; khi mất tài sản thì phải đền bù, hư hỏng tài sản thì sửa chữa. Không sử dụng điện để nấu ăn, nước uống và các dịch vụ khác.

+ Nội dung 03 Hợp đồng có đề cập đến vấn đề ký quỹ cho Bên A nhưng không ghi rõ số tiền. Không có điều khoản nào quy định Bên B phải nộp tiền cho

Bên A các khoản tiền: thuê mặt bằng hoặc khấu hao Nhà Căn tin và dụng cụ, trang thiết bị đã bàn giao cho Bên B sử dụng.

- Thực tế Bên A đã thực hiện không đúng theo nội dung Hợp đồng đã ký kết và không đúng theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

+ Không thu tiền điện thấp sáng mà Bên B sử dụng thực tế: Tuy rằng nội dung Hợp đồng nấu ăn có ghi trách nhiệm bên B: “*Không sử dụng điện để nấu ăn, nước uống và các dịch vụ của mình*”, nhưng trong thực tế Bệnh viện đã bàn giao cho B sử dụng các tài sản, dụng cụ có liên quan đến sử dụng điện⁶ qua các năm cụ thể:

Tên tài sản	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1. Quạt trần 70W	Cái	19	19	05
2. Bóng đèn 1,2 m	Cái	37	37	05
3. Máy nước nóng lạnh	Cái	01	01	00
4. Đèn LED tròn 20W	Cái	00	00	28
5. Ấm siêu tốc 1000W	Cái	00	00	02

+ Bên A bàn giao cho Bên B sử dụng tài sản công mà không ghi rõ chủng loại, thương hiệu, kích thước, công suất,... là quản lý không chặt chẽ, còn lỏng lẻo.

+ Cho Bên B sử dụng nước sinh hoạt (nước sạch từ nhà máy nước) trong khi nội dung 03 Hợp đồng nêu trên đều có ghi Bên B: “*Không sử dụng điện để nấu ăn, nước uống và các dịch vụ của mình*”.

+ Bệnh viện không lắp đặt đồng hồ đo điện năng và đồng hồ đo nước tại Căn tin nên không xác định được số lượng điện năng và số lượng nước sạch đã sử dụng thực tế từ ngày Hợp đồng nấu ăn số 01/2022/HĐKT có hiệu lực (05/6/2022) đến ngày kiểm tra (23/9/2024). Thực tế, Bệnh viện không thu lại tiền điện, nước mà bên B đã sử dụng.

+ Nhà Căn tin và công cụ, thiết bị là tài sản công đã bàn giao cho bên B sử dụng nhưng bên A không thu tiền cho sử dụng mặt bằng và tiền hao mòn công cụ, thiết bị.

+ Nội dung 03 Hợp đồng có nêu Bên B nộp tiền ký quỹ nhưng không ghi số tiền cụ thể là ký kết không chặt chẽ.

- Kết quả Bên B đã thực hiện:

+ Theo Báo cáo số 787/BC-BVYHCT&PHCN ngày 23/9/2024 của Bệnh viện thì Bên B có tổ chức nấu ăn tại Căn tin để phục vụ cho bệnh nhân và người thân.

+ Có sử dụng điện, nước sạch và sử dụng tài sản công là Nhà Căn tin, công cụ, dụng cụ mà Bên A đã giao sử dụng.

⁶ Theo số lượng tài sản bàn giao cho bên B sử dụng kèm theo 03 Hợp đồng nấu ăn nêu trên.

+ Bên B tự lo mọi chi phí liên quan đến tổ chức nấu ăn.

+ Không thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Tại Báo cáo số 787/BC-BVYHCT&PHCN ngày 23/9/2024, Bệnh viện báo cáo bên B không nộp thuế dịch vụ nấu ăn tại Căn tin từ năm 2022 đến năm 2024.

c.2. Đối với việc cho phép Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe tại Nhà để xe:

- Nguồn vốn đầu tư hình thành Mặt bằng sân bê tông dùng cho việc trông giữ xe (gọi tắt là Nhà để xe): Từ ngân sách nhà nước.

- Văn bản giao cho Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe tại Nhà để xe: Bệnh viện không cung cấp được tài liệu.

- Thời điểm giao cho Tổ bảo vệ thực hiện tự thu, tự chi: Bệnh viện không cung cấp được tài liệu, không giải trình được việc cho phép Tổ bảo vệ tự thu, tự chi phát sinh từ khi nào.

- Bệnh viện không cung cấp được các loại sổ kế toán, sổ quỹ,... mà Tổ Bảo vệ đã tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe tại Nhà để xe.

- Bệnh viện cho phép Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe là không đúng quy định, cụ thể:

+ Tương tự như Nhà căn tin, sau khi tổ chức đấu thầu cho thuê Nhà để xe không thành công, Bệnh viện có lập Báo cáo số 569/BC-BVYHCT-PHCN ngày 30/11/2022 báo cáo Sở Y tế, trong đó có nội dung báo cáo cho Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe trong khi chưa có ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền và chưa được điều chỉnh nội dung Đề án mà Bệnh viện đã cho Tổ bảo vệ sử dụng Nhà để xe để làm dịch vụ trông giữ xe là không đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và không đúng theo điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 994/QĐ- UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh.

+ Tại điểm a khoản 3 Điều 2 Quyết định số 81/2016/QĐ-UBND về giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bình Định quy định: dịch vụ trông giữ xe được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước phải do Bệnh viện quản lý và thực hiện cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ, tuy nhiên Bệnh viện không quản lý nguồn thu, không thực hiện cơ chế tự chủ tài chính mà giao cho Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe là không đúng quy định hiện hành.

- Tổ bảo vệ tự quy định mức thu giá dịch vụ trông giữ xe tại thời điểm kiểm tra năm 2024:

Số thứ tự	NỘI DUNG	ĐƠN GIÁ		
		Ban ngày (đồng/lượt)	Ban đêm (từ 22 giờ đến 06 giờ) (đồng/đêm)	Cả ngày lần đêm (đồng/ngày đêm)
1	Xe đạp các loại (bao gồm: xe đạp, xe đạp điện, xe xích lô, xe ba gác)	1.000	1.500	2.000
2	Xe máy, xe mô tô	2.000	3.000	4.000

3	Xe ô tô chở người từ 15 chỗ ngồi trở xuống	10.000	15.000	20.000
4	Xe ô tô chở người trên 15 chỗ ngồi	15.000	22.500	30.000

+ Mức thu giá dịch vụ trông giữ xe: Đối chiếu với mức thu giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bình Định tại Quyết định số 81/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 thì Tổ bảo vệ áp dụng đúng mức thu tại Quyết định số 81/2016/QĐ-UBND.

+ Không phát hành hóa đơn thu giá dịch vụ trông giữ xe: Bệnh viện không thực hiện liên hệ với cơ quan thuế để được hướng dẫn và phát hành hóa đơn thu giá dịch vụ trông giữ xe là không đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Quyết định số 81/2016/QĐ-UBND.

+ Không xác định được doanh thu dịch vụ trông giữ xe: Bệnh viện không phát hành hóa đơn (biên lai hoặc vé) nên không xác định được doanh thu.

+ Không thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Đơn giá dịch vụ trông giữ xe tại Quyết định số 81/2016/QĐ-UBND nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, tuy nhiên Bệnh viện không quản lý nguồn thu, không xác định được số thuế phải nộp, nên không thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng là không đúng quy định của nhà nước.

- Nhà để xe là tài sản công, Bệnh viện đã cho Tổ Bảo vệ sử dụng làm dịch vụ trông giữ xe mà không thu tiền cho sử dụng mặt bằng là không đúng quy định.

- Bệnh viện không thu tiền điện thắp sáng sử dụng thực tế tại Nhà để xe.

10. Kiểm tra việc thực hiện chế độ kế toán:

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định thực hiện công tác kế toán theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; sử dụng phần mềm kế toán trên máy vi tính vào công tác kế toán.

Tuy nhiên, vẫn còn một số chứng từ, tài liệu kế toán chưa được lưu trữ tập trung nên chưa thuận lợi cho việc tìm kiếm, tra cứu để đối chiếu, kiểm tra, do đó đơn vị cần rút kinh nghiệm thực hiện việc bảo quản, lưu trữ và cung cấp thông tin, tài liệu kế toán theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.

11. Thanh tra công tác công khai ngân sách nhà nước:

- Bệnh viện có thực hiện công khai các khoản dự toán kinh phí đầu năm, kinh phí điều chỉnh, bổ sung nhưng thiếu công khai Quyết định số 3769/QĐ-SYT ngày 30/12/2023 của Sở Y tế về việc điều chỉnh giảm dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút đối với bác sĩ, dược sĩ và thiếu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý 4 và 6 tháng cuối năm.

- Chưa thực hiện công khai nguồn kinh phí khác và chưa công khai quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách.

III. KẾT LUẬN:

1. Ưu điểm:

- Về cơ bản, công tác tài chính, kế toán năm 2023 tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định được thực hiện theo các quy định của Nhà nước, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

- Số kinh phí thu được từ các nguồn thu hợp pháp cùng với nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp được quản lý theo quy định đã góp phần đảm bảo tình hình tài chính, đảm bảo hoạt động của cơ quan, ổn định đời sống viên chức, người lao động.

2. Khuyết điểm:

2.1. Về Quy chế chi tiêu nội bộ:

Nội dung Quy chế còn một số sai sót như: chưa cập nhật kịp thời quy định mới; quy định chưa rõ ràng, đầy đủ các khoản chi mang tính chất thường xuyên; quy định một số nội dung như chi hỗ trợ cho viên chức, người lao động tham dự hội nghị, việc đi học và thanh toán tiền đi học chưa đúng; chưa quy định tạm trích lập các quỹ hàng quý; không quy định chi thu nhập tăng thêm hàng năm dựa trên kết quả đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân cả năm là chưa phù hợp với Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và Quy chế quy định chưa đầy đủ việc xử lý vi phạm đối với các trường hợp khi sử dụng vượt mức khoán, tiêu chuẩn, định mức quy định.

2.2. Về quản lý, sử dụng nguồn thu khám chữa bệnh:

- Chi phụ cấp thủ thuật: Chứng từ thanh toán ghi không rõ thời gian cụ thể tiến hành thủ thuật để làm căn cứ thanh toán; qua kiểm tra một số hồ sơ bệnh án thì thời gian thực hiện thủ thuật thấp hơn theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ Y tế nhưng vẫn thanh toán đầy đủ, số tiền là 470.257.500 đồng.

- Chi tiếp khách không thuộc nhiệm vụ chi của Bệnh viện hoặc không có chứng từ gốc chứng minh các đoàn của các tỉnh bạn về làm việc với Bệnh viện, số tiền 46.725.000 đồng.

- Chưa trích 35% nguồn thu KCB được để lại để tạo nguồn CCTL theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính số tiền 1.432.497.783 đồng.

2.3. Về quản lý, sử dụng nguồn thu khác:

- Chưa hạch toán vào nguồn thu khác đối với nguồn thu từ thanh lý tài sản và thu từ Hợp đồng tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá số tiền 10.210.000 đồng.

- Chưa tính nộp thuế TNDN theo quy định pháp luật về thuế và chưa trích 40% để tạo nguồn CCTL từ nguồn thu thanh lý tài sản trước khi trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là chưa đúng theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

2.4. Về quản lý, sử dụng nguồn cải cách tiền lương:

- Năm 2023, Bệnh viện còn thừa nguồn CCTL cao hơn so với nhu cầu kinh phí thực hiện CCTL nhưng lại được ngân sách bổ sung dự toán kinh phí để thực hiện CCTL là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 3 và Điều 6 Thông tư số 50/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính, số tiền 480.000.000 đồng.

- Như đã nêu trên, Bệnh viện chưa trích 35% từ nguồn thu dịch vụ KCB và 40% từ nguồn thu khác được để lại để tạo nguồn CCTL theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 và Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP số tiền 1.433.793.783 đồng.

2.5. Về quản lý, sử dụng các quỹ:

- Chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước mà trích thẳng nguồn thu thanh lý tài sản vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là chưa đúng theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, số tiền 2.106.000 đồng.

- Chi từ Quỹ phúc lợi để thanh toán bồi dưỡng theo dõi làm thêm giờ trong khi không có chế độ quy định số tiền 800.000 đồng.

2.6. Về việc quản lý tài sản:

- **Đối với Quy chế quản lý, sử dụng tài sản:** Nội dung Quy chế còn một số sai sót như: chưa cập nhật kịp thời những quy định mới; chưa quy định trách nhiệm bàn giao tài sản công khi thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi người đứng đầu; Quy chế chưa được thảo luận rộng rãi, dân chủ, chưa được công khai trong cơ quan trước và sau khi ban hành theo quy định.

- **Về việc thực hiện quản lý tài sản:** Hạch toán tăng tài sản và kê khai tài sản đối với một số tài sản được mua sắm trong năm 2023 chưa đúng thời gian quy định và chưa tính đủ hao mòn tài sản theo quy định⁷.

- **Về việc sử dụng tài sản công là Nhà Cẩn tin và Nhà để xe:**

Đối với Nhà Cẩn tin:

+ Cho tư nhân bên ngoài vào sử dụng Nhà Cẩn tin, công cụ, dụng cụ trong khi chưa có chủ trương đồng ý của cơ quan có thẩm quyền là không đúng quy định.

+ Không thu tiền cho tư nhân sử dụng Nhà Cẩn tin và công cụ, dụng cụ là không đúng nguyên tắc, chế độ quản lý tài sản công của Nhà nước.

+ Không thu lại tiền điện, tiền nước sạch mà tư nhân bên ngoài đã sử dụng thực tế.

+ Không kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ thuế của Bên B đối với ngân sách nhà nước.

Đối với Nhà xe:

+ Nguồn thu dịch vụ trông giữ xe là nguồn thu hoạt động sự nghiệp phải do Bệnh viện quản lý theo quy định tại Mục 2 (*tự chủ một phần chi thường xuyên*) Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập nhưng Bệnh viện đã cho phép Tổ

⁷ Theo Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Sở Y tế.

Bảo vệ thực hiện tự quản lý, tự thu, tự chi nguồn dịch vụ trông giữ xe là không đúng quy định.

+ Bệnh viện không lắp đồng hồ đo điện năng tại Nhà xe để thu lại tiền điện đã sử dụng điện thực tế sử dụng phục vụ trông giữ xe.

+ Bệnh viện không kiểm tra, giám sát Tổ Bảo vệ trong việc quản lý thu, chi dịch vụ, nộp thuế GTGT nguồn thu dịch vụ trông giữ xe.

2.7. Về việc thực hiện chế độ kế toán:

Một số chứng từ, tài liệu kế toán chưa được lưu trữ tập trung nên chưa thuận lợi cho việc tìm kiếm, tra cứu để đối chiếu, kiểm tra theo như quy định về bảo quản, lưu trữ và cung cấp thông tin, tài liệu kế toán.

2.8. Về việc thực hiện công tác công khai ngân sách nhà nước:

- Bệnh viện có thực hiện công khai dự toán nhưng thiếu công khai Quyết định số 3769/QĐ-SYT ngày 30/12/2023 của Sở Y tế về việc điều chỉnh giảm dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút đối với bác sĩ, dược sĩ; thiếu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý 4 và 6 tháng cuối năm.

- Chưa thực hiện công khai nguồn kinh phí khác và chưa công khai quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định:

1.1. Xây dựng lại hoặc điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo đúng quy định để áp dụng kể từ niên độ ngân sách năm 2024.

1.2. Bệnh viện phải nghiêm túc rút kinh nghiệm và chấn chỉnh những khoản chi chưa phù hợp quy định với tổng số tiền 516.982.500 đồng, bao gồm:

- Chi tiếp khách số tiền 46.725.000 đồng.

- Chi phụ cấp thủ thuật số tiền 470.257.500 đồng.

1.3. Thu hồi và nộp vào tài khoản tạm giữ ngân sách tỉnh của Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước Bình Định (số hiệu tài khoản: 3941.0.9040261.00000, mã đơn vị quan hệ ngân sách: 9040261) khoản tiền thuế TNDN từ nguồn thu thanh lý tài sản, số tiền 810.000 đồng.

1.4. Thu hồi khoản tiền chi thanh toán bồi dưỡng theo dõi làm thêm giờ số tiền 800.000 đồng để hoàn trả lại cho Quỹ phúc lợi.

1.5. Chấm dứt ngay việc cho Tổ Bảo vệ tự thu, tự chi dịch vụ trông giữ xe và cho tư nhân bên ngoài vào Bệnh viện nấu ăn không đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

1.6. Truy thu khoản tiền do cho tư nhân sử dụng mặt bằng Căn tin 100m² trong 29 tháng không đúng quy định, số tiền 130.500.000 đồng.

(Thời gian tính truy thu là 29 tháng được tính từ ngày Hợp đồng nấu ăn số 01/2022/HĐKT ngày 06/5/2022 có hiệu lực đến ngày ban hành Kết luận thanh tra này. Trong đó: Hợp đồng nấu ăn số 01/2022/HĐKT ngày 06/5/2022: 08 tháng; Hợp đồng nấu ăn số 01/2023/HĐKT ngày 01/01/2023: 16 tháng và Hợp đồng nấu ăn số 05/HĐKT ngày 06/5/2024: 05 tháng. Áp dụng mức thu theo giá khởi điểm đấu giá 4.500.000 đồng/tháng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 24/3/2021).

1.7. Truy thu khoản tiền do cho Tổ Bảo vệ sử dụng Nhà để xe 50m² để làm dịch vụ trông giữ xe trong 31 tháng không đúng quy định, số tiền là 77.500.000 đồng.

(Tính từ ngày tạm dừng điều trị bệnh Covid-19 là ngày 04/4/2022 được Sở Y tế chỉ đạo tại Công văn số 1269/SYT-NVY ngày 31/3/2022 đến ngày ban hành Kết luận thanh tra này là 31 tháng. Áp dụng mức thu theo giá khởi điểm đấu giá 2.500.000 đồng/tháng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 24/3/2021).

1.8. Khoản tiền truy thu 208.000.000 đồng (130.500.000 đồng + 77.500.000 đồng) nêu trên là khoản thu dịch vụ cho thuê tài sản được thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và khoản 6, khoản 7 Điều 46 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Bệnh viện có trách nhiệm truy thu và để lại cho Bệnh viện quản lý, sử dụng theo cơ chế tự chủ nêu trên. Sau khi chi trả các chi phí hợp lý có liên quan, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, trích khấu hao tài sản bổ sung Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp,..., Bệnh viện thực hiện trích 40% tạo nguồn cải cách tiền lương, bổ sung kinh phí hoạt động, trích lập các quỹ cơ quan theo quy định hiện hành.

1.9. Truy thu tiền điện, tiền nước thực tế sử dụng tại Nhà Căn tin trong 29 tháng và truy thu tiền điện phục vụ Nhà giữ xe 31 tháng không đúng quy định:

- Đề nghị Bệnh viện lắp đặt công tơ điện, đồng hồ đo nước tại Nhà Căn tin và lắp đặt công tơ điện tại Nhà để xe để tách riêng biệt hoạt động cho thuê tài sản. Theo đó, Bệnh viện thành lập hội đồng giám định để xác định số lượng điện, nước đã sử dụng tại Nhà Căn tin trong 29 tháng và Nhà để xe trong 31 tháng nêu trên để truy thu tiền điện, nước nộp lại cho Bệnh viện. Đơn giá truy thu tương ứng theo đơn giá của Công ty Điện lực Bình Định và Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã thu từng thời điểm.

- Số tiền điện, nước truy thu được để lại cho Bệnh viện: Bệnh viện đã sử dụng nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh để chi trả tiền điện, nước (trong đó có Nhà Căn tin và Nhà để xe), do đó khoản tiền truy thu này được để lại cho Bệnh viện, theo đó Bệnh viện hạch toán thu giảm chi dịch vụ khám, chữa bệnh trong niên độ ngân sách năm 2024.

1.10. Đề nghị điều chỉnh, hạch toán và theo dõi các nguồn kinh phí:

- Hạch toán tăng nguồn thu khác số tiền 10.210.000 đồng.

- Điều chỉnh giảm Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp số tiền 2.106.000 đồng⁸.

- Điều chỉnh tăng nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu tại đơn vị số tiền 789.203.658 đồng. Đối với số tiền cải cách tiền lương được ngân sách nhà nước cấp bổ sung 480.000.000 đồng: Bệnh viện thực hiện hoàn trả ngân sách tỉnh 475.674.592 đồng và giảm dự toán năm sau 4.325.408 đồng theo Kết luận của kiểm toán tại Thông báo số 246/TB-KV III ngày 16/7/2024 của Kiểm toán Nhà nước khu vực III về Thông báo kết quả kiểm toán tại Sở Y tế Bình Định.

- Bệnh viện quản lý, sử dụng khoản chênh lệch thu, chi năm 2023 thuộc nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh theo cơ chế tự chủ tài chính hiện hành, số tiền 1.023.455.191 đồng.

(Xem chi tiết số liệu theo Phụ lục số 03, 04 và số 05 kèm theo)

1.11. Đề nghị Bệnh viện đăng ký, kê khai nộp thuế với cơ quan thuế đối với dịch vụ cho thuê mặt bằng Nhà ăn và Nhà để xe kể từ năm 2022 đến năm 2024 và đề nghị Bệnh viện báo cáo với cơ quan thuế tình hình nộp thuế dịch vụ nấu ăn của bên B (Hợp đồng nấu ăn) và tình nộp thuế dịch vụ trông giữ xe của Tổ Bảo vệ kể từ năm 2022 đến năm 2024 để cơ quan thuế truy thu thuế theo quy định hiện hành.

1.12. Đề nghị Bệnh viện tổ chức kiểm, rút kinh nghiệm, chấm dứt ngay những sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công mà Kết luận thanh tra đã chỉ ra. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể khoa, phòng và các cá nhân có liên quan đã để xảy ra sai phạm trong việc quản lý thu, chi tài chính và việc quản lý, sử dụng tài sản công, theo đó có hình thức xử lý phù hợp theo quy định hiện hành của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

1.13. Công khai Kết luận thanh tra theo quy định.

2. Đối với Sở Y tế:

- Rút kinh nghiệm trong việc kiểm tra, giám sát việc quản lý thu, chi tài chính và việc quản lý, sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm người đứng đầu Bệnh viện và có hình thức xử lý theo quy định hiện hành của Nhà nước vì đã để xảy ra sai phạm trong việc quản lý thu, chi tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ về quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán năm 2023 tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Bình Định, đề nghị Sở Y tế và Bệnh viện tổ chức thực hiện Kết luận và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra bằng văn bản đến Thanh tra Sở Tài chính theo quy định tại

⁸ Bệnh viện chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước và chưa thực hiện trích 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương mà trích thẳng nguồn thu thanh lý tài sản vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ về quy định việc thực hiện kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện YHCT và PHCN tỉnh Bình Định;
- Sở Y tế;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- GĐ Sở Tài chính;
- PGĐ STC: Phạm Văn Thành;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu: TTr, Phòng TCHCSN, Đoàn Ttra.

(BC)

CHÁNH THANH TRA



Phan Ngọc Phú